**Mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay và phương hướng hoàn thiện**

**2. Đánh giá mô hình tổ chức chính quyền địa phương nước ta hiện nay**

Ba là, chưa tiến hành thường xuyên việc giám sát công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND thành phố và của HĐND cấp dưới. Mặc dù rất nhiều các kiến nghị được đưa ra để làm sao giám sát được Thường trực và các Ban HĐND thành phố đôn đốc nhưng một số cơ quan, đơn vị vẫn chưa nghiêm túc thực hiện. Ngoài ra, hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND có lúc chất lượng chưa cao; hình thức tiếp xúc cử tri chủ yếu tập trung ở trung tâm các xã; thành phần cử tri tham dự các buổi tiếp xúc chủ yếu là cán bộ chủ chốt ở thôn, xã. Việc phân loại ý kiến, kiến nghị cử tri ở cơ sở chưa xác định đúng thẩm quyền giải quyết; việc theo dõi, đôn đốc giải quyết ý kiến, kiến nghị chưa được quan tâm đúng mức.

Bốn là, chính quyền cấp xã chưa xác định rõ hoặc chưa hiểu hết tinh thần hướng đến của Hiến pháp 2013 nên gặp nhiều bất cập trong công tác quản lý. Hiện nay, cả nước có 11.112 đơn vị hành chính cấp xã, gồm: 1.403 phường, 624 thị trấn, 9.085 xã. Như vậy, trong số những đơn vị hành chính cấp cơ sở ở nước ta thì đơn vị xã chiếm số lượng lớn nhất. Ở xã, tính cộng đồng của những người dân cao hơn so với phường, thị trấn, do đơn vị xã gắn liền với văn hoá làng (xã) lâu đời. Trong phạm vi xã thường có các đơn vị dân cư nhỏ hơn là thôn/làng (xóm, bản, buôn, ấp,...). Hầu hết đơn vị thôn/làng (xóm, bản, buôn, ấp,...) là những cộng đồng dân cư tồn tại đã lâu đời, có sự gắn bó chặt chẽ với nhau về nhiều phương diện như kinh tế, văn hóa, xã hội, huyết thống, phong tục, tập quán, cách thức sản xuất - kinh doanh,...; do vậy có tính tự quản trên nhiều phương diện của đời sống xã hội. Đơn vị hành chính xã, đặc biệt tại các xã vùng sâu, vùng xa, vùng núi, hải đảo, thường có tính tự quản cao hơn so với các đơn vị hành chính cấp cơ sở khác như phường, thị trấn. Trong phạm vi mỗi xã, các mối quan hệ trong cộng đồng dân cư thường được điều chỉnh bằng nhiều quy định (pháp luật, hương ước hay luật tục, phong tục, tập quán,...) và thiết chế (tổ chức chính trị - xã hội, quỹ, hội, họ mạc, thôn/làng, ...) khác nhau, có tính chính thức hoặc phi chính thức; trong đó có cả những quy định và thiết chế do chính những thành viên trong cộng đồng lập ra như quỹ, hội, ...

Vai trò của chính quyền xã thể hiện tính chất đặc thù của hệ thống chính quyền ở cơ sở xã; đồng thời, phải phản ánh tính chất tự quản khá cao của nó, nhất là trong bối cảnh xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa với sự tác động của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế hiện nay. Chính quyền xã có các vai trò là cầu nối giữa Nhà nước, các tổ chức và cá nhân trong xã; đại diện cho Nhà nước và nhân danh Nhà nước để thực thi quyền lực nhà nước; trực tiếp triển khai, tổ chức thực hiện các đường lối, chủ trương, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước ở xã và điều tiết sự tự quản của các thôn/làng trên địa bàn xã về phát triển nông thôn. Tuy nhiên, rất nhiều địa phương quyền của chính quyền xã chưa đủ mạnh, người đúng đầu chưa thực hiện hết vai trò, nhiệm vụ được giao hoặc thực hiện hủ tục, tập quán lâu đời mà bỏ qua các quy định của pháp luật.

**3. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định pháp luật cũng như hoạt động tổ chức mô hình chính quyền địa phương hiện nay ở Việt Nam**

Thứ nhất, việc tổ chức thực hiện giữa Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phải có sự phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn; nhưng đồng thời tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa HĐND, UBND và UBMTTQVN cùng cấp cũng như phối hợp giữa HĐND, Ủy ban nhân dân các cấp. Trong hoạt động, phải luôn bám sát chủ trương, đướng lối, Nghị quyết của Đảng và tình hình thực tiễn của thành phố để thể chế hóa kịp thời thành các quy định phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Thứ hai, Những người đại biểu dân cử phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, năng lực và trách nhiệm cao, tâm huyết với công việc, luôn giữ mối quan hệ chặt chẽ, gắn bó với cử tri trên tinh thần lắng nghe một cách cầu thị, thấu đáo và có chọn lọc các ý kiến đóng góp của cử tri.

Thứ ba, về Bộ máy tham mưu giúp việc cấp huyện (cơ quan Văn phòng HĐND và UBND) không nên tách riêng, nhưng cần có quy định cụ thể về biên chế và bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể cho Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện để nâng cao chất lượng cơ quan tham mưu giúp việc của HĐND.

Thứ tư, các quy định pháp luật về tổ chức bộ máy chính quyền địa phương cần tiếp tục hoàn thiện hơn nữa trên cơ sở rút ra được từ thực tiễn thực hiện và bài học từ mô hình chính quyền địa phương quốc tế. Chẳng hạn như, mô hình phân quyền đậm nét của Mỹ. Chính quyền địa phương toàn quyền ra quyết định và tổ chức thực hiện tất cả những vấn đề mà Hội đồng và Thị trưởng cho là tốt cho địa phương mình. Hạn chế sự can thiệp sâu hoặc phục tùng trung ương, trung ương chỉ quản lý thông qua pháp luật và xét xử của Tòa án thuộc thẩm quyền. Hay mô hình của Đức với nguyên tắc “việc địa phương làm tốt thì địa phương làm, trung ương chỉ hỗ trợ giám sát và làm những việc mà địa phương không thể làm tốt”.

Thứ tư, Đổi mới tổ chức và hoạt động của hội đồng nhân dân xã. Trong nhiều năm, khi tổng kết hoạt động của hội đồng nhân dân (HĐND) cấp địa phương và cơ sở, trong đó có xã, một thực tế được nhiều người thừa nhận là tình trạng hoạt động còn hình thức, kém hiệu quả và thường bị ủy ban nhân dân (UBND) cùng cấp chi phối. Trước tình hình trên, hiện đang thực hiện thí điểm mô hình Bí thư Đảng uỷ kiêm Chủ tịch HĐND xã. Việc thực hiện mô hình này sẽ đáp ứng yêu cầu đổi mới tổ chức và hoạt động của HĐND xã, sẽ gắn được chức năng kiểm tra, kiểm soát của Đảng với chức năng giám sát của HĐND xã. Từ đó có thể nâng cao hiệu lực, hiệu quả của tổ chức Đảng và HĐND trên địa bàn xã.

Trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền, cải cách nền hành chính nhà nước và hội nhập quốc tế, thực hiện phân cấp ngày càng đầy đủ, toàn diện hơn tiến đến tự quản địa phương là yêu cầu có tính quy luật, không thể trì hoãn được. Đó là quá trình chuyển đổi phương thức thực thi quyền lực nhà nước tập trung quan liêu sang dân chủ; là chuyển giao nhiệm vụ, quyền hạn từ chính quyền trung ương cho chính quyền địa phương các cấp nhằm mục tiêu hiệu quả. Phân cấp, phân quyền và tổ chức hoàn thiện mô hình chính quyền địa phương không có nghĩa là làm giảm vai trò của Trung ương mà ngược lại Trung ương làm đúng việc phải làm là xây dựng chính sách, pháp luật và giải quyết các vấn đề có tính chiến lược, đồng thời thúc đẩy tính độc lập, chịu trách nhiệm trong quá trình ra quyết định và tổ chức thực hiện của chính quyền địa phương các cấp.